

KẾ HOẠCH
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030 xã Thụy Hùng

Thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thụy Hùng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Căn cứ Công văn hướng dẫn số 5413/STC-THKTXH ngày 02/10/2025 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch.

Căn cứ Chương trình hành động số 09-CTr/ĐU ngày 19/8/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Thụy Hùng về thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thụy Hùng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Căn cứ kết quả phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Thụy Hùng giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban Nhân dân xã Thụy Hùng xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 – 2025**

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Xã Thụy Hùng được hình thành trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng 3 xã Thụy Hùng với xã Thanh Long và Trùng Khánh; diện tích tự nhiên 108,75 km²; dân số 6.890 người; thu nhập bình quân đầu người đạt 35,4 triệu đồng; có đường biên giới với nước Cộng Hòa Nhân dân Trung Hoa dài trên 22,9km gồm 47 cột mốc, có 39 mốc chính, 08 mốc phụ (từ 1041+600 – 1080). Xã có tiềm năng, thế mạnh chủ yếu là phát triển về nông lâm nghiệp, kinh tế đồi rừng, trồng cây ăn quả, cây hồi, cây hạt dẻ... UBND xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh; sự phối hợp của các sở, ban ngành tỉnh và các lực lượng chức năng đóng trên địa bàn. UBND xã đoàn kết, thống nhất; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra. Kinh tế - xã hội đạt được kết quả tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên; kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư; y tế, giáo dục được chú trọng; công tác quốc phòng được củng cố; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia; công tác đối ngoại được duy trì; hệ

thống chính trị được củng cố, kiện toàn ngày càng vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân luôn đồng thuận, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Chính quyền.

2. Khó khăn

Kinh tế - xã hội của xã phát triển chưa bền vững, quy mô sản xuất nhỏ lẻ, chưa hình thành nhiều mô hình phát triển kinh tế hiệu quả; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Dịch Covid-19 kéo dài ngay từ đầu nhiệm kỳ, thời tiết, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp; một số tệ nạn xã hội vẫn còn tiềm ẩn đã tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế, ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội của Nhân dân trên địa bàn; cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ, nguồn lực xây dựng nông thôn mới từ ngân sách địa phương còn khó khăn. Chất lượng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số chi bộ còn hạn chế; trình độ, năng lực chuyên môn của một số ít cán bộ, công chức vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên cơ sở vật chất trụ sở, trang thiết bị làm việc phục vụ cho hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp còn có những khó khăn nhất định, cơ bản đáp ứng được yêu cầu tối thiểu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp: Sản xuất nông, lâm nghiệp tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực giữ vai trò quan trọng cho sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của xã. Tập trung chỉ đạo các thôn thực hiện tốt các điều kiện cho phát triển sản xuất, đảm bảo công tác thủy lợi, chủ động sản xuất đúng mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp; kinh tế nông thôn có nhiều khởi sắc. Tổng diện tích gieo trồng hằng năm được 894,6ha (đạt 100%) tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.369,8 tấn; thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn có 20 tổ chức, cá nhân được hưởng chính sách hỗ trợ. Chăn nuôi gia súc, gia cầm được duy trì, tuy nhiên tổng đàn trâu, bò giảm do cơ giới hóa trong sản xuất, đàn lợn giảm do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu phi. Kinh tế đồi rừng từng bước phát huy được hiệu quả, phong trào trồng rừng, trồng cây ăn quả được Nhân dân đồng tình hưởng ứng thực hiện, diện tích trồng rừng mới được 645ha, bình quân hằng năm trồng rừng mới đạt 129ha (chỉ tiêu trồng mới hằng năm 120ha), vượt 7,5%; tỷ lệ che phủ rừng 69,03%; công tác quản lý, bảo vệ rừng được thực hiện theo quy định. Công tác phòng chống lụt bão và thiên tai được chú trọng thực hiện, kịp thời kiện toàn, phân công nhiệm vụ các thành viên và lập phương án sẵn sàng ứng phó với các sự cố có thể xảy ra.

1.2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Được tập trung chỉ đạo thực hiện và đạt được kết quả quan trọng xã Thanh Long đạt chuẩn NTM năm 2023; Trùng Khánh đạt chuẩn NTM năm 2022; sau sắp xếp đơn vị hành chính, xã Thụy Hùng đến nay xã đạt 12/19 tiêu chí (Tiêu chí số 1 Quy hoạch, Tiêu chí số 2 Giao thông, Tiêu chí số 4 Điện, Tiêu chí số 8 Thông tin và

truyền thông, Tiêu chí số 9 Nhà ở dân cư, Tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều, Tiêu chí số 12 Lao động, Tiêu chí số 14 Giáo dục và đào tạo, Tiêu chí số 15 Y tế, Tiêu chí số 16 Văn hóa, Tiêu chí số 17 Môi trường và ATTP, Tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh).

1.3. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội: Được cấp trên quan tâm đầu tư xây dựng mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng: giao thông, trường học, trạm y tế xã, thiết chế văn hóa xã, thôn và hỗ trợ cơ sở vật chất trang thiết bị, góp phần tăng cường cơ sở hạ tầng ở nông thôn, nâng cao năng lực sản xuất, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Đến nay 27/27 thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn, tạo điều kiện cho Nhân dân phát triển sản xuất, thông thương trao đổi hàng hoá; công tác làm đường giao thông nông thôn được quan tâm, chỉ đạo thực hiện và được Nhân dân đồng tình ủng hộ, tích cực tham gia; tỷ lệ cứng hóa đường trục thôn đạt 100%; đường ngõ (xóm) đạt 90%; 100% các thôn và số hộ trên địa bàn xã có điện lưới và được dùng điện lưới quốc gia; hạ tầng thông tin, mạng lưới viễn thông đã được phủ sóng tới 100% các thôn. Nhìn chung kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội cơ bản đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được thực hiện theo quy định.

1.4. Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Trên địa bàn xã không có hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

1.5. Lĩnh vực thương mại, du lịch, dịch vụ: Trên địa bàn xã hiện nay có 20 hộ gia đình có đăng ký hoạt động kinh doanh, chủ yếu là cung ứng hàng hóa tiêu dùng, vật tư nông nghiệp phục vụ cho sản xuất và đời sống Nhân dân. Tình hình lưu thông hàng hóa trên địa bàn cơ bản ổn định, đảm bảo đủ hàng hóa cung ứng cho Nhân dân. Công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, các lực lượng chức năng đã tích cực phối hợp trong công tác tuần tra, kiểm soát. Thường xuyên tổ chức kiểm tra các hộ kinh doanh về vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng quá hạn sử dụng.

1.6. Công tác phát triển kinh tế tập thể: UBND xã tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn tăng cường tuyên truyền đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn được tiếp cận với các chính sách vay vốn ưu đãi, tiếp cận với các chính sách về đất đai, quy hoạch, đồng thời chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện các TTHC nhanh gọn. Tiếp tục theo dõi tình hình hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn, đến nay tổng số Hợp tác xã trên địa bàn là 03 HTX. Tuy nhiên trong năm 2025 hoạt động của HTX còn kém hiệu quả do thiên tai, dịch bệnh, thời tiết diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX.

1.7. Công tác quản lý điều hành ngân sách: Được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, khai thác hiệu quả các nguồn thu ngân sách trên địa bàn. Công tác chi ngân sách được thực hiện theo đúng Luật Ngân sách nhà nước; chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành, các khoản chi được công khai, minh bạch, ưu tiên đảm bảo chi cho con người, cho mục tiêu an sinh xã hội, công tác quốc phòng, an ninh.

1.8. Công tác tài nguyên và môi trường, quy hoạch, giải phóng mặt bằng: Được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt; công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thực hiện theo quy định. Phối hợp với các các phòng, ban, ngành liên quan của xã trong triển khai quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2023, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, thực hiện thông báo đến 100% các tổ chức, cá nhân biết, đăng ký sử dụng, chuyển mục đích sử dụng đất theo nhu cầu; tổ chức triển khai việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; đồng thời UBND xã đã ban hành Kế hoạch đẩy nhanh việc thực hiện cấp Giấy CNQSDĐ cho các thửa đất đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành theo Kế hoạch số 226/KH-UBND của UBND tỉnh trong năm 2025. UBND xã đã bố trí cán bộ chuyên môn phối hợp cùng các cơ quan liên quan và Đơn vị tư vấn thực hiện rà soát, xác định ranh giới, vị trí, tổng hợp hồ sơ, tài liệu liên quan đến công trình, dự án đã thực hiện trên địa bàn để hoàn thiện xong công tác Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất hàng năm. Công tác cấp GCN QSDĐ; chỉnh lý GCN QSDĐ thực hiện được 344 hộ với 1.321 GCN QSDĐ. Thực hiện công tác đăng ký đất đai lần đầu được 3.038 thửa đất.

Công tác giải phóng mặt bằng được cấp ủy, chính quyền xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc. Tăng cường tuyên truyền các chính sách của Nhà nước về công tác bồi thường, hỗ trợ, và tái định cư đối với các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án; quán triệt và giao trách nhiệm đến các ngành, đoàn thể, bí thư chi bộ, trưởng các thôn dân cư trong vùng dự án; phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức và vận động Nhân dân chấp hành các chủ trương, chính sách. Qua đó đạt được nhiều kết quả tích cực, trong nhiệm kỳ thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn.

2. Lĩnh vực văn hoá, xã hội; thông tin, truyền thông

2.1. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên; quy mô trường, lớp học được duy trì ổn định; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh; cơ sở vật chất, trang thiết bị được cấp trên quan tâm đầu tư, xây dựng; công tác phổ cập giáo dục được duy trì, hàng năm huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 100%, đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (mục tiêu duy trì phổ cập giáo dục các cấp học); chỉ đạo tổ chức dạy học 02 buổi trên ngày theo đúng chỉ đạo của tỉnh.

UBND xã đã chỉ đạo các trường thực hiện rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định để chuẩn bị cho năm học mới; ban hành quyết định đổi tên các đơn vị trường học thuộc UBND xã; ban hành các quyết định tiếp nhận và phân công đối với các viên chức thuộc các đơn vị trường học thuộc UBND xã quản lý. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được cấp trên quan tâm đầu tư, xây dựng, bổ sung, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học. Quan tâm bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ, bố trí đảm bảo cơ cấu giáo viên; Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã

hội học tập; xã hội hoá giáo dục được đẩy mạnh và đạt được những kết quả nhất định. Tổng số trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 đạt 3/7 trường; Triển khai, nhân rộng mô hình trường học hạnh phúc đạt tỉ lệ 100%.

2.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Công tác khám chữa bệnh được duy trì thường xuyên, có nhiều chuyên biến tích cực; đội ngũ y, bác sĩ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và dụng cụ y tế cơ bản đáp ứng được nhu cầu tối thiểu trong công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân, 27/27 thôn có cộng tác viên dân số. Các hoạt động truyền thông, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ bà mẹ, trẻ em và các chính sách về dân số KHHGĐ được thực hiện thường xuyên; công tác kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì, không có ca ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn; tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 97,6%; xã đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế (duy trì xã đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế).

2.3. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao; thông tin tuyên truyền: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện của đất nước, địa phương và các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch. Chỉ đạo tổ chức thành công các hoạt động mừng đảng, mừng xuân hàng năm. Cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai sâu rộng, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa trung bình hàng năm đạt 85%, tỷ lệ khu dân cư đạt danh hiệu “Khu dân văn hóa” trung bình hàng năm đạt 80%. Việc thực hiện hương ước, quy ước gắn với thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang đã có chuyển biến tích cực trong đời sống Nhân dân. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng được quan tâm triển khai hàng năm gắn với công tác bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Hiện nay trên địa bàn xã có 23 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao. Công tác gia đình được quan tâm tuyên truyền đến các thôn, hộ gia đình về Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; Công tác thông tin, tuyên truyền được tăng cường với nhiều hình thức đa dạng trên hệ thống Đài truyền thanh xã, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội.... tập trung tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến với người dân; các chính sách về công tác giải phóng mặt bằng; các cuộc vận động, thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị diễn ra tại địa phương.

2.4. Về thực hiện chính sách người có công, an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội, đào tạo nghề và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững:

Ủy ban Nhân dân xã đã tích cực triển khai các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã. các chính sách như Bảo hiểm y tế, công tác người cao tuổi, đơn thân nuôi con thuộc hộ nghèo, cận nghèo, công tác trẻ em được thực hiện đồng bộ, kịp thời đúng đối tượng. Tổng số đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn xã hiện nay tổng số 391 đối tượng, số tiền chi trả 1.053.250 đồng. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/7, thực hiện dâng hương, dâng hoa Nhà bia ghi tên liệt sỹ của xã, Đảng uỷ HĐND, UBND, UBMTTQ xã thường

xuyên quan tâm, thăm hỏi tặng quà cho đối tượng người có công, thân nhân liệt sĩ.

Hàng năm phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đã tổ chức được 12 lớp với 384 học viên tham gia, thông qua việc đào tạo nghề, tạo việc làm mới cùng với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách vốn vay của ngân hàng, góp phần từng bước nâng cao đời sống của Nhân dân, giảm nghèo bền vững.

Các hoạt động an sinh xã hội được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện; cùng với các nguồn kinh phí hỗ trợ từ cấp trên, huy động sự đóng góp các ban, ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đồng hành cùng với địa phương tham gia nhiều hoạt động: Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, xây nhà Đại đoàn kết, thăm hỏi, hỗ trợ các hộ gia đình bị thiệt hại con bão số 3 (Yagi)...

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trong giai đoạn được phân bổ vốn 1.800 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 100%; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 được phân bổ 12.929 triệu đồng, thu hút được đông đảo người dân đăng ký tham gia thực hiện các dự án đa dạng hóa sinh kế, hỗ trợ phát triển sản xuất như: Dự án chăn nuôi bò sinh sản bán chăn thả, dự án trồng cây Mắc ca, dự án trồng cây hồi... đã giúp nhiều hộ vươn lên thoát nghèo, tập trung phát triển kinh tế gia đình, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên;

Hoạt động tôn giáo trên địa bàn diễn ra ổn định, tuân thủ pháp luật. Qua đó góp phần gìn giữ, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội.

Thực hiện Chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ người có công với cách mạng, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh được quan tâm triển khai quyết liệt, đồng bộ, đến nay đã hoàn thành xây mới và sửa chữa 176 nhà, (xây mới 45 nhà, sửa chữa 131 nhà).

3. Công tác cải cách hành chính, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính được chú trọng đẩy mạnh thực hiện, thường xuyên cập nhật thông tin về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của xã; kỷ cương, kỷ luật hành chính được nghiêm túc thực hiện; kiện toàn, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa, phân công lãnh đạo phụ trách, bố trí công chức thực hiện các lĩnh vực theo quy định; các thủ tục hành chính được niêm yết, công khai theo đúng quy định. Ban hành Quyết định nghỉ việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/9/2025 là 17 đối tượng. Trong đó: Nghỉ hưu trước tuổi 02 đối tượng; Nghỉ thôi việc 15 đối tượng; Quyết định nghỉ việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đối với 18 trường hợp là người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. UBND xã đã kịp thời thành lập ban chỉ đạo phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo công tác chuyển số và Đề án 06 theo quy định. Ban hành quy chế hoạt động ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo công tác chuyển đổi số và Đề án 06 của Chính phủ. Thành lập các tổ công nghệ cộng đồng tại 27 thôn trên địa bàn xã; thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp thôn; thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính của xã. UBND xã đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương¹. Duy trì và khai thác hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử; thực hiện số hóa 100% hồ sơ. Hướng dẫn, hỗ trợ công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tra cứu kết quả qua môi trường mạng. 100% văn bản được xử lý qua phần mềm quản lý văn bản và ký số.

4. Công tác tư pháp; tiếp công dân; giải quyết đơn thư phản ánh, đề nghị, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân

UBND xã đã ban hành các văn bản quy định chức năng nhiệm vụ các cơ quan thuộc UBND xã đảm bảo theo quy định; chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền cho bà con Nhân dân các sự kiện của cấp trên, sự kiện Đại hội Đảng bộ xã Thụy Hùng lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các văn bản liên quan đến thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Chỉ đạo rà soát kiện toàn lại các tổ hòa giải ở cơ sở phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập.

Thực hiện tốt việc đăng ký khai sinh, khai tử, chứng thực, đăng ký kết hôn... Thường xuyên cập nhật các văn bản mới ban hành để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức và Nhân dân. Đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, hàng năm kiện toàn các tổ hòa giải khi có sự thay đổi. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân có chuyển biến tích cực UBND xã tiếp được 287 lượt công dân, tiếp nhận 98 đơn và xử lý theo thẩm quyền được 98 đơn, đạt 100%. Qua đó thức chấp hành pháp luật của Nhân dân được nâng lên, hạn chế mức thấp nhất tình trạng công dân khiếu kiện vượt cấp, góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

5. Công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại Nhân dân

5.1. Công tác quốc phòng - quân sự địa phương: Tổ chức tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được 121 công dân, đạt 100% chỉ tiêu giao. Quán triệt triển khai tổ chức thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương; Lực lượng dân quân thường trực luôn sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng xử trí các tình huống, thường xuyên phối hợp tuần tra giữ vững chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, không phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến biên giới, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, tuyên truyền Nhân dân xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, thực hiện chính

¹ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 24/7/2025 về triển khai thực hiện kế hoạch số 145/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày, 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 22/8/2025 về Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Thụy Hùng.

sách xã hội, phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ, cháy rừng, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, phòng thủ dân sự; Các lực lượng phối hợp tuần tra bảo đảm an ninh trật tự được 810 lần/3.240 lượt dân quân tham gia; thực hiện công tác tuần tra, phát quang đường biên mốc giới được 660 lần với 3.960 lượt dân quân và cán bộ, công chức và Nhân dân. Phối hợp xây dựng đường lên chốt mốc biên giới với tổng số 24 đường nhánh với chiều dài khoảng 6km. Tham gia xóa nhà tạm, nhà dột nát; tham gia hỗ trợ di dời nhà ở ảnh hưởng làm đường Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh với tổng số trên 150 lượt cán bộ, chiến sĩ dân quân tham gia; Hoàn thành công tác huấn luyện dân quân; Lực lượng dự bị động viên được đăng ký, quản lý tham gia huấn luyện theo quy định; Vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật được đăng ký, quản lý đảm bảo an toàn; tổ chức đón quân nhân xuất ngũ trở về địa phương, triển khai công tác tuyển quân hàng năm theo đúng quy định.

5.2. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội:

Tình hình an ninh nông thôn cơ bản ổn định, lực lượng Công an thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự thôn bản. Tuy nhiên trên địa bàn các vụ việc tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình có khu đất, rừng liên kề vẫn còn tiềm ẩn chưa được giải quyết dứt điểm.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không có vụ việc phức tạp xảy ra. Các lực lượng chức năng nắm chắc tình hình, địa bàn, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, không để xảy ra các điểm nóng về an ninh trật tự trên địa bàn. Công an xã đã xây dựng, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các kế hoạch và phương án đảm bảo ANTT, tăng cường tuần tra kiểm soát vào các khung giờ từ 20 giờ 00 đến 24 giờ 00 tại các thôn trọng điểm như Nà Phán, Nà Vạc, Nà Hình ...kết hợp với các biện pháp nghiệp vụ đã góp phần ổn định tình hình, không để xảy ra các vụ việc phức tạp về ANTT, đặc biệt là các hành vi sai phạm về pháo trong dịp tết nguyên đán hàng năm.

Thường xuyên nắm tình hình, thống kê, lập hồ sơ các đối tượng nghiện và nghi nghiện ma túy để xét nghiệm và đưa vào diện quản lý theo quy định. Lập hồ sơ quản lý chặt chẽ 160 người nghiện trên địa bàn, lập 08 hồ sơ đưa 08 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc. Phối hợp, lồng ghép tổ chức tuyên truyền Luật giao thông, Luật PCCC, Luật quản lý, sử dụng VK,VLN,CCHT, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP. Tiếp tục duy trì thực hiện các biện pháp phòng ngừa và làm giảm tội phạm, tệ nạn xã hội gắn với thực hiện mô hình phát huy vai trò của Tổ hòa giải, Hội hiếu ở các thôn gắn với các quy định của hương ước quy ước, quy định của Hội hiếu trong vận động Nhân dân không tham gia tệ nạn ma túy, cờ bạc số đề, và tích cực phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước ANTT, thủ tục hành chính được thực hiện đảm bảo đúng quy định, trong đó 100% tiếp nhận xử lý hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

5.3. Công tác đối ngoại Nhân dân: Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng của trên địa bàn nắm bắt, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trên tuyến biên giới theo quy định. UBND xã luôn quan tâm và thực hiện tốt công tác

phối hợp với Đoàn biên phòng Na Hinh về công tác quản lý quản lý đường biên, mốc giới. Thực hiện quy chế về quản lý đường biên, mốc giới theo đúng quy định. Hoạt động đối ngoại Nhân dân được duy trì; tổ chức gặp gỡ chúc mừng nhân dịp Quốc khánh, Tết cổ truyền của hai nước.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

1. Kết quả đạt được

Kinh tế - xã hội của các xã tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; tiềm năng, thế mạnh từng bước được phát huy. Các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đạt được kết quả tích cực, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, năng lực sản xuất, kinh doanh được nâng lên; nông, lâm nghiệp có nhiều mô hình sản xuất mới hiệu quả. Có 2/3 xã (trước sáp nhập) đạt chuẩn nông thôn mới; thu ngân sách hằng năm vượt so với dự toán giao; công tác giải phóng mặt bằng đạt được kết quả tích cực; hoạt động thương mại, dịch vụ tạo động lực mới về tăng trưởng kinh tế của xã; môi trường đầu tư, kinh doanh từng bước cải thiện.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, các câu lạc bộ văn nghệ, thể thao được thành lập mới; thiết chế văn hóa được quan tâm; an sinh xã hội được bảo đảm, tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm giảm so với năm trước bình quân 2,3%, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Công tác cải cách tư pháp triển khai thực hiện tích cực. Hoạt động đối ngoại Nhân dân được duy trì và ngày càng thiết thực, hiệu quả.

2. Hạn chế

Tình hình kinh tế - xã hội và đời sống một bộ phận Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, vẫn còn một số công việc có tiến độ triển khai thực hiện chậm như: tình hình dịch tả lợn châu phi diễn biến phức tạp, khó lường, chưa có giải pháp hữu hiệu; cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc còn thiếu, chật hẹp, chưa đồng bộ; tình hình triển khai các nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia chậm; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, khắc phục các sạt lở sau mưa bão tiến độ chậm

Kinh tế phát triển chưa bền vững; chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm, chưa rõ nét; quy mô sản xuất nhỏ lẻ. Việc xã hội hóa nguồn lực trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới chưa thật sự hiệu quả.

Thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nhất là thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội chuyển biến vẫn còn chậm; một số tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn phức tạp.

3. Nguyên nhân hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan: Là xã miền núi với địa bàn rộng, chủ yếu là đồi núi, dân cư phân bố rải rác, các thôn cách trụ sở UBND xã từ 20-28km, gây khó khăn cho Nhân dân trong việc tiếp cận thủ tục hành chính và công tác chỉ đạo điều hành. Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 kéo dài, hậu quả thiên tai mưa,

lũ, hạn hán... đã tác động lớn đến đời sống, sản xuất của Nhân dân. Xuất phát điểm của kinh tế thấp; đời sống của Nhân dân các thôn vùng sâu vùng xa còn khó khăn; nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng hạn chế, hệ thống cơ sở hạ tầng vẫn còn khó khăn, chưa đồng bộ. Mặt bằng dân trí chưa đồng đều; Một số văn bản, quy định chưa thực sự đồng bộ, thống nhất và hoàn thiện. Việc phân cấp, phân quyền chưa thật sự mạnh mẽ; cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát và kiểm soát chưa thật sự hiệu quả. Nhiều điểm nghẽn, nút thắt trong quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng chưa được tháo gỡ. Nguồn lực ngân sách địa phương còn hạn hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư của xã và kiến nghị của Nhân dân.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: Công tác lãnh đạo chỉ đạo, điều hành có thời điểm chưa thực sự chủ động, quyết liệt; chất lượng, hiệu quả trong thực hiện một số ít nội dung nhiệm vụ chưa cao; kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện ở một số lĩnh vực, nội dung còn thiếu cụ thể và tính sáng tạo. Việc tham mưu các nội dung thuộc lĩnh vực trong thực thi công vụ còn thiếu tính chủ động, chất lượng chưa cao, nhất là trong tham mưu, đề xuất ở một số lĩnh vực, vấn đề phát sinh mới chưa kịp thời; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa đồng bộ. Công tác tuyên truyền, vận động có nội dung chưa đi vào chiều sâu; việc thực hiện nhiệm vụ ở một số thôn hiệu quả chưa cao. Nhận thức của người dân trong việc chấp hành các quy định, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực đất đai, xây dựng, giao thông còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cấp trên; tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; linh hoạt, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện để kịp thời khắc phục những thiếu sót, bổ sung những mục tiêu, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra.

Hai là, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự đoàn kết thống nhất, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức thực hiện; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc ngay tại cơ sở. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phải xác định những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo; đồng thời bám sát thực tiễn, kịp thời phát hiện và đề ra những giải pháp giải quyết tốt đối với những nội dung phát sinh, vấn đề mới.

Ba là, làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nêu cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính gắn với thực hiện chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân đến thực hiện.

Bốn là, Khơi dậy khát vọng, quyết tâm cao của hệ thống chính trị, các tầng lớp Nhân dân trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra; chủ động đổi mới toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. Phát triển kinh tế phải đi đôi với đảm bảo công tác quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và gắn với thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chú trọng công tác vận động quần chúng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

Năm là, lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng hệ thống chính trị, giữ vững đoàn kết thống nhất; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có quyết tâm, năng động sáng tạo, có đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm với nhiệm vụ trong tình hình mới; đề cao tinh thần, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Thực hiện tốt công tác phân loại, đánh giá cán bộ, công chức hàng năm.

Sáu là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân. Thực hiện tốt công tác đối ngoại Nhân dân. Coi trọng công tác sơ, tổng kết thực tiễn, kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp với tình hình mới; quan tâm công tác thi đua khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2026 - 2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH 5 NĂM TỚI

1. Về thuận lợi

Đất nước đang trong tiến trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo nhiều cơ hội nhưng cũng nhiều thách thức đan xen. Với những đổi mới, cải cách mạnh mẽ từ Trung ương, tỉnh, nhất là trong công tác xây dựng, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tạo điều kiện cho phát triển nhanh, bền vững. Trong tỉnh, tình hình chính trị và kinh tế ổn định, kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội được đầu tư, các dự án lớn, dự án trọng điểm đang tiếp tục được triển khai đồng bộ đã và đang phát huy hiệu quả, cùng với nền văn hóa đặc sắc, tiềm năng du lịch, thương mại phong phú.

Với vị trí là xã miền núi, biên giới, có cửa khẩu phụ Na Hình và hệ thống giao thông được đầu tư ngày càng hoàn thiện, đồng bộ. Xã có tiềm năng trong phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh và mở rộng đối ngoại Nhân dân.

Những kết quả đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong những năm qua là tiền đề thuận lợi để tiếp tục phát triển. Các dự án được đầu tư mới, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được cấp trên quan tâm đầu tư, nâng cấp theo hướng đồng bộ sẽ tạo điều kiện thuận lợi, mở ra cơ hội, thời cơ mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, cơ hội việc làm cho người lao động trên địa bàn xã.

Công tác quốc phòng được củng cố; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, quản lý

điều hành của cấp ủy, chính quyền được tích lũy; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được đẩy mạnh, trách nhiệm các cấp, ngành, công chức trong thực thi nhiệm vụ được nâng lên, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, chính quyền, quân và dân các dân tộc trong xã luôn phát huy sức mạnh đại đoàn kết, đồng thuận, thống nhất cao trong hành động, là những yếu tố tích cực trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong thời gian tới.

2. Về khó khăn

Bên cạnh những mặt thuận lợi, với đặc thù là xã miền núi, biên giới, trình độ dân trí không đồng đều, xuất phát điểm kinh tế còn thấp, hạ tầng chưa đồng bộ, năng suất lao động chưa cao, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; địa hình phức tạp, bị chia cắt mạnh, hạn chế phát triển cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp; các sản phẩm, năng lực sản xuất còn hạn chế. chất lượng nguồn nhân lực qua đào tạo còn hạn chế; tình hình thời tiết, thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến bất thường; các tệ nạn xã hội, hoạt động của các loại tội phạm vẫn luôn tiềm ẩn những yếu tố khó lường, những tác động này tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân trên địa bàn xã, đồng thời ảnh hưởng không nhỏ đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 – 2030 đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển thương mại và dịch vụ, khai thác tối đa lợi thế khu vực kinh tế cửa khẩu, tăng thu ngân sách Nhà nước; tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí. Triển khai công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí đúng quy định. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, nhất là đối ngoại Nhân dân.

2. Chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2026 - 2030

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế

(1) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt từ 50 triệu đồng trở lên, tăng 41,5 % so với năm 2025.

(2) Tổng diện tích gieo trồng hằng năm đạt 910 ha trở lên; trồng rừng mới

hàng năm đạt 150ha trở lên.

(3) Xây dựng 01 khu dân cư kiểu mẫu, 01 vườn mẫu.

(4) Xây dựng mới 01 sản phẩm OCOP 3 sao.

(5) Duy trì cứng hóa đường xã, trục thôn 100%; phần đầu tỷ lệ cứng hóa đường ngõ xóm đạt trên 95%.

(6) Thu nội địa tăng bình quân hàng năm bình từ 10% trở lên.

(7) Có ít nhất 02 mô hình kinh tế số hoặc HTX/nhóm hộ sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ số.

(8) Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai trên địa bàn; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với các thửa đất đủ điều kiện đạt 100%.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội

(9) Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt trên 85%, tỷ lệ thôn đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa đạt từ 80% trở lên.

(10) Đến năm 2030, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 57,1%.

(11) Duy trì xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%.

(12) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 76% trở lên; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 35% trở lên.

(13) Tỷ lệ nghèo đa chiều (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) giảm 2%/năm.

(14) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia đạt từ 60% trở lên, Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến đạt 90%; Tỷ lệ hòa giải ở cơ sở đạt 90% trở lên.

2.3. Các chỉ tiêu về Môi trường

(15) Đến năm 2030, tỷ lệ che phủ rừng năm 2030 đạt 74%;

(16) Đến năm 2030, 100% chất thải nguy hại được thu gom, xử lý.

(17) Đến năm 2030, duy trì 100% tỷ lệ chất thải y tế được xử lý.

(18) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đến năm 2030 đạt 80%; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở khu dân cư nông thôn được thu gom, phân loại và xử lý đạt 90%.

2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

(19) Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hàng năm.

(20) Kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông hàng năm cả 3 tiêu chí $\geq 5\%$; giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội hàng năm $\geq 5\%$. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hàng năm; 100% tin báo tố giác tội phạm được tiếp nhận và xử lý.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thực sự tiêu biểu, có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, năng lực điều hành, tổ chức thực hiện của chính quyền. Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc.

(2) Thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn, trọng tâm là mở rộng diện tích các cây trồng chủ lực, là thế mạnh của địa phương.

(3) Nâng cao chất lượng hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới. Thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách an sinh xã hội, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

(4) Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển kinh tế tư nhân là động lực tăng trưởng quan trọng nhất của nền kinh tế, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã. tranh thủ tối đa các nguồn lực hỗ trợ từ cấp trên để tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường trên địa bàn xã; chủ động, tích cực trong công tác phối hợp thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án triển khai trên địa bàn xã.

(5) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và những nội dung, công việc phát sinh. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức đúng theo quy định; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong việc giám sát, kịp thời phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

(6) Tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị.

2. Các đột phá phát triển

(1) Tập trung phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, gắn với các loại cây trồng chủ lực của địa phương như hạt dẻ, hoa hồi, mắc ca. Quan tâm xây dựng thương hiệu, tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm đặc trưng. Đổi mới phương thức tổ chức sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa nông hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã với doanh nghiệp trong chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ.

(2) Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thực sự tiêu biểu, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang

tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

(3) **Đẩy mạnh chuyên đổi số gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở.** Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, khuyến khích đổi mới sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp để phát triển hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển các thành phần kinh tế trên địa bàn, trong đó chú trọng thúc đẩy vai trò của khu vực kinh tế tư nhân.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với việc phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn 2026-2030. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đảm bảo sử dụng diện tích gieo trồng hiện có tăng hệ số sử dụng đất, phát triển, nhân rộng các mô hình kinh tế, dự án sản xuất có hiệu quả. Chú trọng phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các sản phẩm chủ lực là thế mạnh của địa phương có tính chất liên vùng với các xã lân cận; gắn sản xuất với chế biến, thị trường tiêu thụ, tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị. Vận động Nhân dân phát triển cây lâm nghiệp, đẩy mạnh trồng rừng sản xuất theo mô hình trồng cây gỗ lớn, gắn với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác rừng. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, theo mô hình gia trại, an toàn sinh học, ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi. Chủ động ứng phó thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu mức độ thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát huy vai trò của các cơ quan chức năng và người dân trong thực hiện xây dựng nông thôn mới. Chủ động khai thác, huy động mọi nguồn lực của địa phương, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới. Đầu tư xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, thực chất, lấy nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân làm trung tâm, hướng tới xây dựng nông thôn văn minh, xanh, sạch, đẹp.

Tiếp tục tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu, tạo động lực thúc đẩy kinh tế của xã. Đẩy mạnh huy động, thu hút nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh khu vực cửa khẩu. Phối hợp với các ngành của tỉnh tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư; vận dụng thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực cửa khẩu.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân theo hướng bền vững, khắc phục những khó khăn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể hiện có và phát triển đa dạng các mô hình tổ chức kinh tế tập thể kiểu mới trong lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp ứng dụng công nghệ

cao, gắn với sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung đột phá phát triển kinh tế tư nhân về số lượng và chất lượng, trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, giải phóng mặt bằng: Chủ động phối hợp với các sở, ngành của tỉnh tập trung huy động các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng về giao thông, hạ tầng khu vực cửa khẩu. Kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân; tăng cường, nâng cao chất lượng đối thoại với Nhân dân trong quá trình thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Nâng cao hiệu quả công tác lập và quản lý quy hoạch; tập trung hoàn thành việc xây dựng quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết theo địa giới hành chính mới; rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung các quy hoạch, loại bỏ quy hoạch đã quá thời hạn và không có tính khả thi, đồng bộ các loại quy hoạch.

Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo động lực phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế xã hội: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện ứng dụng nền tảng chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là trong các cơ quan và đoàn thể xã. Quan tâm hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin nền tảng chuyển đổi số, từng bước hoàn thiện chính quyền số gắn với nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp. Phát triển văn hóa đổi mới sáng tạo, khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất sáng kiến, ứng dụng phần mềm mới trong quản lý, điều hành; Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các dịch vụ số phục vụ doanh nghiệp và người dân. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan theo Kế hoạch số 226-KH/TU ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2025-2028; triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn; tăng cường tập huấn, đẩy mạnh tuyên truyền tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

Quản lý điều hành thu, chi ngân sách Nhà nước: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách, quản lý và khai thác triệt để các nguồn thu trên địa bàn, đảm bảo thu đúng, thu đủ, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản lý thu ngân sách nhà nước, quyết tâm thu đạt và vượt dự toán giao, quyết liệt chỉ đạo chống thất thu thuế. Nâng cao hiệu quả chi tiêu công, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí,

bảo đảm chặt chẽ hiệu quả theo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi.

Công tác tài nguyên, môi trường: Tập trung làm tốt công tác lập, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo thuận lợi thu hút và triển khai các dự án đầu tư. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên, gắn với công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Bảo vệ, khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý vi phạm nguồn gây ô nhiễm môi trường. Chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu.

Chú trọng công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trong nội địa và trên tuyến biên giới: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, gắn với công tác tuyên truyền đảm bảo nguồn cung hàng hóa, chất lượng sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ tốt nhất nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh và hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn.

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

Về lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm yêu cầu về phẩm chất, năng lực, đổi mới sáng tạo, chủ động ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực có trình độ, chuyên môn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội. Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học. Tích cực thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho các đơn vị trường. Quan tâm thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đặc biệt là học sinh nghèo vượt khó; Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Phối hợp hoàn thành xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở. Duy trì chuẩn quốc gia đã được công nhận ở các trường học trên địa bàn và đầu tư xây dựng 01 trường học đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ lao động qua đào tạo được nâng lên.

Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, củng cố nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức. Tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế. Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng dân số, tỷ lệ tăng dân số hợp lý; nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm, môi trường y tế.

Về hoạt động thông tin, văn nghệ, thể dục - thể thao: Chú trọng phát triển văn hóa, thể thao đảm bảo giữ gìn bản sắc, giá trị truyền thống, phong tục tập quán địa phương; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, giữ gìn giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, truyền thống lịch sử cách mạng. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin và truyền

thông, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Chú trọng thực hiện các chính sách về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, giữ gìn giá trị di sản văn hóa phi vật thể, truyền thống lịch sử gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, giai đoạn 2025-2030

Phát triển, lan tỏa phong trào thể dục - thể thao quần chúng tại các thôn. Quan tâm nâng cao chất lượng nội dung, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ xã đến thôn.

Về thực hiện các chính sách an sinh xã hội; đào tạo nghề giải quyết việc làm; giảm nghèo; công tác dân tộc, tôn giáo: Triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về giải quyết việc làm, nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nâng cao chất lượng, năng suất lao động; quan tâm định hướng công tác xuất khẩu lao động; chú trọng công tác an toàn vệ sinh lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội đối với người có công, quan tâm đời sống người nghèo, người gặp khó khăn, thu nhập thấp, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Huy động, sử dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ cho giảm nghèo, lồng ghép triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới với chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 và các chương trình, dự án, chính sách khác để tạo điều kiện phát triển sản xuất, tăng thu nhập của người dân trên địa bàn, đặc biệt là các thôn đặc biệt khó khăn.

Thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, tạo môi trường thuận lợi để thực hiện toàn diện quyền trẻ em. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội. Thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân. Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc, những giá trị văn hóa truyền thống, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của tôn giáo trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các kết luận thanh tra, kiểm toán, các quyết định xử lý sau thanh tra. Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân; giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, không để kéo dài, vượt cấp, phát sinh “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo. Thực hiện đồng bộ, thực chất, hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Công tác quốc phòng, an ninh, tư pháp và đối ngoại

Công tác quốc phòng: Quán triệt và thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; nhất là các nghị quyết, chỉ thị về quốc phòng, an ninh, bảo vệ biên giới quốc gia. Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra nội địa, tuần tra quản lý biên giới, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép; xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển. Triển khai thực hiện luật nghĩa vụ quân sự, kế hoạch gọi công dân nhập ngũ và chuẩn bị tốt các bước phục vụ cho công tác tuyển quân, đảm bảo hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân cấp trên giao. Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân thường trực, dân quân tại chỗ. Tổ chức huấn luyện theo đúng kế hoạch cấp trên giao, gắn với đẩy mạnh công tác dân vận; triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách hậu phương quân đội. Tham gia hiệu quả công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn; phát quang, tu sửa đường tuần tra, bảo vệ cột mốc biên giới. Hằng năm triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Quy chế phối hợp với đồn biên phòng Na Hinh.

Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Làm tốt công tác nắm, dự báo tình hình; nắm chắc, quản lý chặt chẽ địa bàn; nâng cao chất lượng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở thôn. Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị tham gia xây dựng Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại địa phương. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án số 06 về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Đẩy mạnh phòng, chống tệ nạn xã hội, ma túy; tăng cường công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; hằng năm 100% tin báo tố giác tội phạm được tiếp nhận và xử lý.

Công tác tư pháp: Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới tư duy xây dựng, triển khai văn bản quy phạm pháp luật theo hướng “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển”, đề cao phương pháp “quản lý theo kết quả”, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Cụ thể hóa Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân. Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Thực hiện tốt công tác hòa giải, kịp thời giải quyết những ý kiến, kiến nghị ngay từ cơ sở, góp phần giảm thiểu số lượng đơn thư khiếu nại vượt cấp. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; tập trung giải quyết các vụ việc, đơn thư khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp gây bức xúc trong xã hội; bảo đảm phát huy dân chủ gắn liền với giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Thực hiện tốt việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân để giải quyết các nguyện vọng chính đáng của người dân.

Công tác đối ngoại: Thực hiện tốt việc phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan của tỉnh và các lực lượng chức năng đóng trên địa bàn trong công tác nắm bắt và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trên tuyến biên giới theo quy định. Duy trì mối quan hệ ngoại giao Nhân dân và phát huy hiệu quả mô hình kết nghĩa bản - bản giữa thôn Na Hình (xã Thụy Hùng, tỉnh Lạng Sơn) và Bản Quyên (thôn Ánh Dương, trấn Hữu Nghị, thị Bằng Tường)

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao năng lực điều hành và hiệu quả tổ chức thực hiện của chính quyền

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện các giải pháp đồng bộ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao các chỉ số: Cải cách hành chính, chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh.... Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử. Nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công. Thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Triển khai các chương trình chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh.

Quan tâm công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp, tinh giản biên chế, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh-gọn-mạnh-hiệu năng-hiệu lực-hiệu quả. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là đối với người đứng đầu chính quyền, các cơ quan, đơn vị. Quản lý chặt chẽ nguồn lực tài chính, tài sản công tránh gây thất thoát, lãng phí.

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền. Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, các nghị quyết của Hội đồng Nhân dân xã. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, định hướng thuộc thẩm quyền của Ủy ban Nhân dân xã để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Tranh thủ tối đa sự ủng hộ của tỉnh, các sở, ngành tỉnh, huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Trong chỉ đạo, điều hành cần ưu tiên nguồn lực, tập trung giải quyết hiệu quả, bảo đảm tiến độ đối với các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức về trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là đối với người đứng đầu chính quyền, các cơ quan, đơn vị. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, phòng chống, ngăn chặn các hành vi sách nhiễu người dân, doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Phối hợp tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

(Có Biểu số liệu các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn xã tổ chức quán triệt phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân trên bàn xã; tăng cường lãnh đạo, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và chỉ đạo triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, ban, ngành trên cơ sở hướng dẫn của các sở, ngành có liên quan của tỉnh và Kế hoạch này cụ thể bằng các kế hoạch để triển khai thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, ban, ngành liên quan phải bám sát quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển để xây dựng, cụ thể hóa thành các kế hoạch để triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh để có giải pháp chỉ đạo kịp thời, phân đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra. Phòng Kinh tế thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này; đề xuất UBND xã bổ sung, điều chỉnh các chỉ tiêu, giải pháp điều hành thực hiện Kế hoạch phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc thực hiện và giám sát thực hiện phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể xã;
- Các CQCM, ĐVSN thuộc UBND xã;
- TTPVHCC xã;
- Công an xã, BCH quân sự xã;
- Trưởng các thôn;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Biền